TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN C** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: 455/2019/QĐST - HNGĐ	C, ngày 14 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 211 và Điều 212 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 10 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết T bộ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 466/2019/ TLST - HNGĐ ngày 09/8/2019

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết T bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Ngô Thanh L, sinh năm: 1981

Cư trú tại: Căn hộ số 2 tầng 24 Tòa nhà T8 khu đô thị V, số 458 phố K phường T, quận T, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Anh Vương Quốc Đ, sinh năm: 1976

Cư trú tại: Số 12 ngách 5/83 tổ 22 phường Đ, quận C, thành phố Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Chị Ngô Thanh L và anh Vương Quốc Đ có 02 con chung là cháu Vương Gia T, sinh ngày: 12/6/2004 và cháu Vương Gia T2, sinh ngày: 22/9/2013. Giao cháu Vương Gia T cho chị Ngô Thanh L trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Ngô Thanh L không yêu cầu anh Vương Quốc Đ cấp dưỡng nuôi con.

Không ai được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về án phí: Chị Ngô Thanh L không phải nộp án phí vụ án hôn nhân và gia đình về "tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn".

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Các bên đương sự;*
- *VKS quận C;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Vân